



Những chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh về “nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân” đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên và ý nghĩa hiện thời

GS.TS. HOÀNG CHÍ BẢO*

1. Đạo đức cách mạng trong tư tưởng và di sản Hồ Chí Minh

Mối quan tâm đặc biệt và thường xuyên trong đạo đức cách mạng của Hồ Chí Minh được thể hiện nổi bật không chỉ trong các tác phẩm lý luận mà còn trong hoạt động thực tiễn phong phú của Người gần 6 thập kỷ, từ ngày tìm đường cứu nước đến khi trở về với thế giới người Hiền (1911 - 1969).

Người không chỉ là nhà tư tưởng kiệt xuất, nhà tổ chức thiên tài của cách mạng Việt Nam mà còn là nhà hoạt động thực tiễn sôi nổi, suốt đời gần gũi, gần bó máu thịt với nhân dân và dân tộc mình, với nhân dân các dân tộc trên thế giới. Cuộc đời hoạt động cách mạng của Người gắn liền với sự nghiệp đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc và chủ nghĩa thực dân, giương cao ngọn cờ giải phóng, thực hiện nguyện vọng Độc lập - Tự do - Hạnh phúc cho đồng bào mình và

cho toàn thế giới nhân loại. Người là hiện thân mẫu mực của sự kết hợp giữa chủ nghĩa yêu nước của dân tộc Việt Nam với chủ nghĩa quốc tế chân chính xã hội chủ nghĩa của giai cấp công nhân trong thời đại ngày nay - thời đại của độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Cuộc đời và sự nghiệp của Người là biểu tượng cao quý của sự hy sinh, hiến thân và dâng hiến cho lý tưởng cộng sản chủ nghĩa, đấu tranh quên mình vì độc lập của Tổ quốc, tự do cho dân tộc và hạnh phúc của nhân dân. Thế giới ngợi ca Người không chỉ ở tầm vóc tư tưởng mà còn ở đạo đức trong sáng, tiêu biểu cho lòng nhân ái, vị tha và sự khoan dung của một lãnh tụ cộng sản đồng thời là một nhà văn hóa kiệt xuất. Tên tuổi và sự nghiệp Hồ Chí Minh sáng mãi trong lòng dân và trong trái tim nhân loại. Lãnh tụ Cuba - đồng chí Phiden Catxtorô Rugarô đã nói lời vô cùng cảm động và sâu sắc: “Đồng chí Hồ Chí Minh thuộc lớp những người đặc biệt mà cái chết là mầm mống của sự

sống và là nguồn cổ vũ đời đời bất diệt”⁽¹⁾. Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh làm nên sự bất diệt đó.

Suốt đời Hồ Chí Minh quan tâm đến đạo đức cách mạng và tự mình nêu gương mẫu mực về thực hành đạo đức cách mạng. Đó là điểm phát sáng, chói sáng trong tư tưởng và hành động của Người. Xét trên các văn phẩm lý luận thì hầu như tác phẩm nào của Người cũng đề cập tới vấn đề đạo đức, nhất là các tác phẩm về xây dựng Đảng cách mạng chân chính. Nói tới cán bộ, đảng viên, bao giờ Người cũng nhấn mạnh *đức là gốc*. Đức và tài không tách rời nhau nhưng đức là gốc, phải có đủ 4 đức *cần, kiệm, liêm, chính* mới là người toàn vẹn. Thiếu một đức thì không thành người. Muốn có đạo đức cách mạng thì phải kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân. Đó là cuộc đấu tranh suốt đời, phải tự vượt lên những thiếu sót, yếu kém, thậm chí những tầm thường, xấu xa, hư hỏng của chính mình, nó xa lạ với phẩm chất đạo đức cách mạng. Đấu

* Chuyên gia cao cấp, nguyên Ủy viên Hội đồng Lý luận Trung ương

tranh từ bỏ chủ nghĩa cá nhân là cuộc đấu tranh với chính mình, phải có dũng khí tự phê phán và sẽ có không ít sự đau đớn ở trong lòng.

Chỉ dẫn đó của Người thật thấm thía, sáng suốt về lý trí và sâu sắc về mặt tình cảm. Không có chủ đề nào như chủ đề đạo đức và đạo đức cách mạng lại chiếm vị trí nổi bật và nhất quán trong tư duy, tư tưởng, trong hành động, việc làm, phép ứng xử và lối sống của Hồ Chí Minh đến như vậy.

Vì vậy, xét trên bình diện thực tiễn và hoạt động thực tiễn, Hồ Chí Minh thực sự là nhà đạo đức học mác-xít. Người thực hành đạo đức cũng như thực hành phép biện chứng một cách xuất sắc, nhuần nhuyễn, tự nhiên, trở thành một nhu cầu văn hóa, một mẫu mực điển hình về đạo đức, nhân cách, có sức ảnh hưởng rộng lớn và thúc đẩy mạnh mẽ mọi người vươn tới cái tốt đẹp, sự hoàn thiện, làm cho cái xấu, cái ác, cái dở mất dần đi và cái hay, cái tốt nảy nở như hoa mùa xuân như Người hằng mong, hằng tin như vậy.

Nhà tư tưởng, nhà đạo đức Hồ Chí Minh ở tầm vóc lãnh tụ sáng lập Đảng và rèn luyện Đảng ta, ở tầm vóc lãnh tụ dẫn đường của cách mạng Việt Nam và trở thành ngọn cờ dẫn đường cho các dân tộc trong sự nghiệp cách mạng giải phóng chống chủ nghĩa đế quốc và chủ nghĩa thực dân, Hồ Chí Minh thực sự là người thức tỉnh lương tâm và lương tri nhân loại, Người truyền cảm hứng vĩ đại của dân tộc; truyền lửa cho



Chủ tịch Hồ Chí Minh với các đại biểu tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ II, tháng 2/1951

Ảnh: Tư liệu

thế hệ trẻ, thắp sáng lên niềm tin và hy vọng vào sự chiến thắng của chân lý và đạo lý - ở đời và làm người, chính tâm và thân dân trên lập trường Cộng sản. Một lý tưởng và một sự nghiệp vĩ đại, cao thượng như thế đòi hỏi nghị lực phi thường với lực đẩy mãnh liệt của trí tuệ khoa học và đạo đức cách mạng. Sâu xa, đó là văn hóa với hệ giá trị chân - thiện - mỹ. Đạo đức cách mạng của Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh được đề cập ngay ở phần đầu, trong mở đầu của tác phẩm *Đường cách mệnh* năm 1927, khi Đảng còn chưa ra đời. Tác phẩm lý luận truyền bá chủ nghĩa Mác vào Việt Nam, Người nhấn mạnh trước hết đến "Tư cách một người cách mệnh", trong đó nổi bật 23 tiêu chí chuẩn mực về đạo đức, nổi bật hai điều hệ trọng, "giữ chủ nghĩa cho vững" và "ít lòng tham muốn về vật chất"⁽²⁾. Muốn làm cách mệnh đến nơi, tức là triệt để, phải có chí, kiên quyết và đức hy

sinh, phải toàn tâm toàn ý vì sự nghiệp chung.

Hai mươi năm sau, vào năm 1947, khi Cách mạng Tháng Tám năm 1945 đã thành công, Đảng đã là Đảng cầm quyền, đang nhận trọng trách lãnh đạo toàn dân giữ vững nền độc lập tự do của Tổ quốc, "...thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ"⁽³⁾, ra sức chống thực dân Pháp xâm lược trở lại bằng cách "vừa kháng chiến vừa kiến quốc", giữ vững đức tin "kháng chiến tất thắng, kiến quốc tất thành", tại an toàn khu Việt Bắc, Người đã viết hai văn kiện chính trị quan trọng mà cũng là hai tác phẩm lý luận xuất sắc: *Đời sống mới* (Tân Sinh, tháng 3/1947) và *Sửa đổi lối làm việc* (X.Y.Z, tháng 10/1947). Cả hai tác phẩm này đều đặt vấn đề đổi mới, trong điều kiện Đảng cầm quyền mà nổi bật là xây đạo đức cách



mạng, chống chủ nghĩa cá nhân, xây đi liền với chống.

Người nêu cao tính Đảng, “phê bình và sửa chữa”, nhấn mạnh dũng khí tự phê bình và phê bình, không ít lần Người đòi hỏi phải “tẩy sạch”, phải chữa cho “tuyệt nọc” chủ nghĩa cá nhân, thói quan liêu, xa rời thực tế, xa dân, khinh dân, bệnh chủ quan, “coi khinh lý luận”, bệnh hẹp hòi, nhất là trong dùng người, thói ba hoa, nói nhiều làm ít, lời nói không đi đôi với việc làm, và bao nhiêu chứng bệnh, thói hư tật xấu khác. Tất cả đều là phát sinh từ một bệnh gốc, bệnh mẹ, đó là chủ nghĩa cá nhân - một thứ “giặc nội xâm”, giặc ở trong lòng. Người đã từng cảnh báo, mọi sự suy đồi, tha hóa đều bắt đầu từ tha hóa về đạo đức, nhất là khi đã có chức, có quyền. Người đòi hỏi, phải nghiêm túc học hành lý luận và ra sức rèn luyện đạo đức. Thái độ và hành vi của cán bộ, đảng viên, nhất là người lãnh đạo phải có ảnh hưởng tới quần chúng, tới phong trào, hoặc tốt hoặc xấu, hoặc thành hay bại... đều do đạo đức cách mạng có chiến thắng chủ nghĩa cá nhân hay không? Đề cập tới vấn đề cán bộ và công tác cán bộ là công việc gốc của Đảng, về cách dùng người, cách lãnh đạo bao giờ Người cũng nêu cao vai trò của đạo đức, của trách nhiệm và sự nêu gương. Phải giáo dục, uốn nắn cán bộ, nghiêm khắc mà khoan dung, thường xuyên kiểm tra cán bộ để bảo vệ cán bộ, không để mất cán bộ vì hư hỏng. Do đó phải ráo riết phê bình và tự phê bình, từ đảng viên đến toàn Đảng.

Phải thực hành đời sống mới, giải quyết thấu đáo quan hệ giữa cũ và mới. Cách mạng không có gì khác, chính là “phá cái cũ đổi ra cái mới”, “phá cái xấu đổi ra cái tốt”⁽⁴⁾. Mọi việc lớn, nhỏ, trước mắt cũng như lâu dài, không có đạo đức cách mạng thì tài giỏi mấy cũng hỏng, không làm nên trò chống gì, xa dân thì không làm nổi việc gì như sau này Người nhấn mạnh.

Năm 1948, Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi thi đua ái quốc, năm 1949 Người viết bài báo nổi tiếng “Dân vận”, chỉ ra bản chất, vai trò của công tác vận động quần chúng, coi dân chủ là nền tảng lý luận của dân vận, là cơ sở khoa học và đạo đức của “Dân vận khéo”, phê phán gay gắt căn bệnh nguy hiểm của không ít người là “xem khinh việc dân vận”⁽⁵⁾. Đặc biệt là vào tháng 12/1958, Người tập trung viết tác phẩm lý luận có dung lượng lớn với tựa đề nổi bật *Đạo đức cách mạng*. Người phân tích thấu đáo về những biểu hiện của đạo đức cách mạng, đặt nó đối lập với chủ nghĩa cá nhân, nhấn mạnh phải đấu tranh đánh bại, tiêu diệt chủ nghĩa cá nhân. Không như vậy không thể đưa sự nghiệp cách mạng tới thắng lợi, không thể xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội. Tác phẩm này chứa đựng nhiều tư tưởng lớn về đạo đức cách mạng, có thể coi đó là một tác phẩm kinh điển về đạo đức cách mạng của Hồ Chí Minh với bút danh Trần Lực.

Hai năm sau, năm 1960, vào dịp Đảng ta tròn 30 năm lịch sử, Người khẳng định:

“Lịch sử Đảng ta là một pho lịch sử bằng vàng”, “Đảng ta là đạo đức, là văn minh”.

Gần một thập kỷ sau, vào năm 1969, năm cuối cùng trong cuộc đời hữu hạn của mình, cũng vào dịp sinh nhật Đảng lần thứ 39 (03/02/1930 - 03/02/1969), Người đã công bố tác phẩm *Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân*. Đó là một tổng kết lớn về đạo đức cách mạng, từ lý luận đến thực tiễn, trình bày một hệ thống các vấn đề về xây dựng đạo đức cách mạng và kiên quyết đánh bại chủ nghĩa cá nhân, phân biệt một cách chính xác và vô cùng tinh tế, chống chủ nghĩa cá nhân không có nghĩa là coi thường cá nhân, không phải là giày xéo lên những gì chính đáng và hợp lý của cá nhân con người. Khi viết tác phẩm quan trọng này, Người cũng đã soạn thảo, sửa chữa, bổ sung “Tài liệu tuyệt đối bí mật”, đó là *Di chúc* được Người chuẩn bị và khởi thảo từ tháng 5/1965. Người khiêm nhường gọi là “thư cho đồng bào, đồng chí”, là “mấy lời để lại”. Đây là nơi quy tụ, hội tụ, chắt lọc những gì tinh túy nhất về đạo đức cách mạng, về chống chủ nghĩa cá nhân. Đủ thấy Hồ Chí Minh là hiện thân sinh động, là biểu tượng cao quý biết nhường nào về đạo đức cách mạng.

2. “Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân” - một thông điệp thiêng liêng về đạo đức của cán bộ, đảng viên của Đảng cầm quyền

Để thấy rõ những giá trị to lớn, tính thời sự và hiện đại

của tác phẩm với tựa đề nêu trên của Hồ Chí Minh, với bút danh Trần Lực (T.L), trước hết chúng ta cần lưu ý mấy điểm quan trọng thuộc về hoàn cảnh, xuất xứ tác phẩm và phương pháp, phong cách Hồ Chí Minh in dấu trong tác phẩm này.

Thứ nhất, tác phẩm được Người lên kế hoạch thực hiện rất công phu và khoa học. Người trù tính, nhân sinh nhật Đảng lần thứ 39, cần có một tài liệu giáo dục nhận thức và bồi dưỡng tình cảm cách mạng trong toàn Đảng, từ các đảng viên, các chi bộ đảng ở cơ sở cho đến các cấp ủy, các cơ quan lãnh đạo ở Trung ương. Tài liệu ấy chính là đạo đức cách mạng trong Đảng phải có sự nêu gương, thúc đẩy toàn Đảng, toàn dân. Muốn vậy phải gắn liền nó với chống chủ nghĩa cá nhân. Đó là một cuộc chiến đấu như một cuộc cách mạng, từng người, từng tổ chức đảng phải thấm nhuần. Trong đề cương chuẩn bị, đích thân Người đặt tên từ đầu là “Quét sạch chủ nghĩa cá nhân, nâng cao đạo đức cách mạng”, Người giao cho hai cơ quan tham mưu chiến lược tổ chức thực hiện nhiệm vụ này là Ban Tuyên huấn Trung ương (nay là Ban Tuyên giáo Trung ương) và Văn phòng Trung ương. Cụ thể là thể hiện thành một bài báo, tối đa 1.000 từ và công bố trên báo Đảng đúng dịp sinh nhật Đảng 03/02/1969, trên cơ sở đề cương do Người vạch ra với phong cách khoa học và dân chủ, Người yêu cầu các đồng chí được giao trọng trách cần thảo luận thẳng thắn với Người để thống nhất, nhất trí việc mình

làm. Người vào phút chót đã lắng nghe ý kiến đề xuất, tán thành điểm hợp lý để tiếp thu, vừa tôn trọng tập thể vừa có ý “bảo lưu” ý kiến của mình bằng cách đồng ý đổi tên đầu đề bài báo *Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân* song yêu cầu trong nội dung bài phải in đậm một dòng chữ “quét sạch chủ nghĩa cá nhân, nâng cao đạo đức cách mạng”.

Bằng việc làm này, Người đã cung cấp cho chúng ta một bài tập thực hành mẫu về tập trung dân chủ. Chưa kể đến, Người chu đáo chỉ dẫn, bước đi, thời gian và phương pháp thực hiện nhiệm vụ Người giao cho hai cơ quan tham mưu nói trên. Người sửa chữa thật công phu bản thảo để định hình tài liệu mà chúng ta được biết hiện nay. Bài báo trở thành một trong những tác phẩm lý luận cuối cùng của Người, xứng đáng là một tác phẩm kinh điển về đạo đức, xứng đáng được xếp vào *Quốc Bảo*.

Thứ hai, ý nghĩa lịch sử của tác phẩm là ở thời điểm và hoàn cảnh ra đời của nó, khi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước lúc đó đang ở vào giai đoạn quyết liệt giống như Đảng ta đã trải qua gần 4 thập kỷ đấu tranh oanh liệt, vẻ vang. Trong chỉ đạo viết tác phẩm này, Người đã thấy rõ vấn đề phải tập trung chính đốn lại Đảng mà Người đã căn dặn trong Di chúc, Người đặc biệt nhấn mạnh đạo đức cách mạng và chống chủ nghĩa cá nhân như một vấn đề sinh tử. Đây là trù tính chiến lược của Người. Sự nghiệp lớn liên quan tới vận

mệnh của Đảng, của cách mạng và số phận, tương lai, triển vọng của cả dân tộc tùy thuộc vào sự lãnh đạo của Đảng, vào công tác tư tưởng và đạo đức của Đảng, của cán bộ, đảng viên.

Sự nghiệp vĩ đại đòi hỏi trí tuệ lớn, đạo đức cao cả và bản lĩnh vững vàng của Đảng, đức hy sinh của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Cho nên, Người căn nhắc thấu đáo khi xác định chủ đề tác phẩm với ý nghĩa thúc tỉnh toàn Đảng, như muốn truyền đi một thông điệp hành động. Vào lúc này, khi Đảng ta quyết tâm xây dựng, chỉnh đốn Đảng, làm cho Đảng và cả hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện thì ý nghĩa hiện thời của tác phẩm của Người càng sáng tỏ. Vậy trong tác phẩm in đậm dấu ấn đặc sắc tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh (khi báo Đảng đăng toàn văn bài báo 700 từ này của Người). Người đã để lại cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta những chỉ dẫn quý báu như thế nào? Có thể nói tới những chỉ dẫn quan trọng, nổi bật dưới đây:

Một là, người mở đầu tác phẩm bằng cách khẳng định tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, “đảng viên đi trước, làng nước theo sau”, qua lời khen chân thành của quần chúng đối với đảng viên và cán bộ chúng ta.

Người minh chứng điều này qua thực tế lịch sử 30 năm đấu tranh quyết liệt của Đảng với rất nhiều tấm gương sáng của các thế hệ cách mạng. Người khẳng định, đó là những bông hoa tươi thắm



của chủ nghĩa anh hùng cách mạng, là niềm tự hào của nhân dân ta và Đảng ta⁽⁶⁾.

Hai là, phần lớn bài báo dành cho việc phê phán chủ nghĩa cá nhân ở một số ít cán bộ, đảng viên mà đạo đức, phẩm chất còn thấp kém⁽⁷⁾. Người chỉ ra những biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân ở những người mang nặng chủ nghĩa cá nhân, “việc gì cũng nghĩ đến lợi ích riêng của mình trước hết, họ không lo “mình vì mọi người” mà chỉ muốn “mọi người vì mình”⁽⁸⁾. Đó là động cơ, mục đích xấu, tầm thường, vụ lợi, vị kỷ. Nó biểu hiện thành những thói xấu trong công việc, trong lối sống, trong quan hệ, xa lạ với người cách mạng; “...ngại gian khổ, khó khăn, sa vào tham ô, hủ hóa, lãng phí, xa hoa”⁽⁹⁾; “...tham danh trục lợi, thích địa vị quyền hành... tự cao tự đại, coi thường tập thể, xem khinh quần chúng,... mắc bệnh quan liêu,... không có tinh thần cố gắng vươn lên, không chịu học tập để tiến bộ”⁽¹⁰⁾. Người còn vạch rõ: “...do chủ nghĩa cá nhân mà mất đoàn kết, thiếu tính tổ chức, tính kỷ luật, kém tinh thần trách nhiệm, không chấp hành đúng đường lối, chính sách của Đảng và của Nhà nước, làm hại đến lợi ích của cách mạng, của nhân dân”⁽¹¹⁾. Từ những phê phán gay gắt đó, Người khái quát lại, “... do chủ nghĩa cá nhân mà phạm nhiều sai lầm”⁽¹²⁾.

Ba là, phần cuối cùng của bài báo ngắn mà tầm tư tưởng lại rất rộng lớn là ở chỗ, Người đề ra nhiệm vụ của Đảng là phải tăng cường

giáo dục toàn Đảng về lý tưởng cộng sản chủ nghĩa, về đường lối, chính sách của Đảng, về nhiệm vụ và đạo đức của người đảng viên. Đặc biệt, phải thực hành phê bình và tự phê bình nghiêm chỉnh trong Đảng, hoan nghênh và khuyến khích quần chúng, thật thà phê bình cán bộ, đảng viên.

Người yêu cầu hàng loạt những nhiệm vụ và giải pháp từ chế độ sinh hoạt của chi bộ phải nghiêm túc, kỷ luật Đảng phải nghiêm minh, công tác kiểm tra của Đảng phải chặt chẽ, mỗi cán bộ, đảng viên phải đặt lợi ích của cách mạng, của Đảng, của nhân dân là trên hết, trước hết⁽¹³⁾.

Để nâng cao đạo đức cách mạng (xây) và quét sạch chủ nghĩa cá nhân (chống) phải bồi dưỡng tinh thần tập thể, tinh thần đoàn kết, tinh tổ chức và tính kỷ luật.

Phải đi sâu đi sát thực tế, gần gũi quần chúng, thực sự tôn trọng và phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân, cố gắng học tập, rèn luyện, nâng cao trình độ hiểu biết để làm tốt mọi nhiệm vụ.

Làm tốt những biện pháp đó là cách thiết thực kỷ niệm ngày thành lập Đảng ta, Đảng là đảng của giai cấp công nhân và nhân dân anh hùng, làm cho mọi cán bộ, đảng viên đều tiến bộ, góp sức nhiều hơn nữa cho sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước toàn thắng và xây dựng chủ nghĩa xã hội thành công⁽¹⁴⁾.

Với những chỉ dẫn đó, tác phẩm của Hồ Chí Minh cho ta thu hoạch sâu sắc rằng, nâng cao đạo đức cách

mạng là sức mạnh chống chủ nghĩa cá nhân, là sự kết hợp giữa nhận thức với hành động, là sự phát triển mối quan hệ giữa đảng viên với tổ chức và lý luận, giữa Đảng với dân, giữa chính trị với khoa học, đạo đức và văn hóa. Tác phẩm càng cho thấy mối quan tâm đặc biệt của Người với vũ khí phê bình và tự phê bình, giữa dân chủ và tập trung, giữa trách nhiệm, nghĩa vụ của mỗi người đối với Đảng, với dân tộc, với nhân dân, giữa xây dựng, chỉnh đốn Đảng với mục đích, mục tiêu của sự nghiệp cách mạng.

Ngày nay, Đảng ta nêu cao quyết tâm, tinh thần và đồng tâm, thống nhất ý Đảng với lòng dân và phép nước tạo ra sức mạnh tổng hợp để đưa sự nghiệp đổi mới và xây dựng chủ nghĩa xã hội tới thành công thì những điều chỉ dẫn của Người hơn một phần hai thế kỷ trước đây vẫn còn nguyên giá trị mà chúng ta phải ra sức phát huy. ■

1. *Thế giới ca ngợi và thương tiếc Hồ Chí Minh*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1976, tr.168.
2. Xem *Hồ Chí Minh: Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t.2, tr.280.
3. *Hồ Chí Minh: Toàn tập*, Sđđ, t.4, tr.534.
4. *Hồ Chí Minh: Toàn tập*, Sđđ, t.2, tr.284.
5. *Hồ Chí Minh: Toàn tập*, Sđđ, t.6, tr.234.
- 6, 7. Xem *Hồ Chí Minh: Toàn tập*, Sđđ, t.15, tr.546.
- 8, 9, 10, 11, 12, 13. *Hồ Chí Minh: Toàn tập*, Sđđ, t.15, tr.547.
14. *Hồ Chí Minh: Toàn tập*, Sđđ, t.15, tr.548.